

**CÔNG TY CP THIÊN THẢO VIỆT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP THIÊN THẢO VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN THAO VIET JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THIEN THAO VIET .,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109973977

**3. Ngày thành lập:** 21/04/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

thôn Sáp Mai , Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985.114.581

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa                                                                                                 | 0118        |
| 2.  | Trồng cây hàng năm khác<br>Chi tiết: Trồng cây hương liệu, dược liệu hàng năm                                                        | 0119(Chính) |
| 3.  | Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm<br>Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm                         | 0128        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299        |
| 5.  | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                         | 1030        |
| 6.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                                       | 1079        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 30.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông              | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                       | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>VĂN DŨNG       | Số 199, đường số<br>2, thôn Sáp Mai ,<br>Xã Võng La,<br>Huyện Đông Anh,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 6.000         | 600.000.000              | 20,000       | 0010840265<br>74                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Tổng số                            | 6.000         | 600.000.000              | 20,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>THÀNH<br>TRUNG | Số 15 ngõ 69,<br>đường số 1, Xã<br>Võng La, Huyện<br>Đông Anh, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam          | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 6.000         | 600.000.000              | 20,000       | 0010780059<br>49                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          | Tổng số                            | 6.000         | 600.000.000              | 20,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                                          |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                   |                                                                                          |                           |        |               |        |              |
|---|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|---------------|--------|--------------|
| 3 | NGUYỄN TRUNG KIÊN | Số 197, đường số 2, thôn Sáp Mai, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 18.000 | 1.800.000.000 | 60,000 | 001057009525 |
|   |                   |                                                                                          | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                   |                                                                                          | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                   |                                                                                          | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                   |                                                                                          | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                   |                                                                                          | Tổng số                   | 18.000 | 1.800.000.000 | 60,000 |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 04/01/1957

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001057009525

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: thôn Sáp Mai, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 197, đường số 2, thôn Sáp Mai, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội